|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG CỤC THỐNG KÊ**CỤC THỐNG KÊ LAI CHÂU**Số: 238 /BC-CTK | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Lai Châu, ngày 25 tháng 9 năm 2019* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình kinh tế - xã hội quý III và 9 tháng năm 2019 tỉnh Lai Châu**

Kinh tế - xã hội nước ta 9 tháng đầu năm 2019 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang trong giai đoạn tăng trưởng chậm lại, những căng thẳng thương mại và tình trạng bất ổn kéo dài đang cản trở sự phát triển của nền kinh tế thế giới. Bên cạnh đó, vừa qua nền kinh tế thế giới lại gặp một cú sốc lớn về giá dầu tăng vọt, các quốc gia tiêu thụ sẽ đứng trước nguy cơ lạm phát và tổn thương nhu cầu. Khi giá dầu tăng dẫn đến sự sụt giảm sản xuất và tăng giá sẽ làm giảm sức mua, ảnh hưởng tới chi tiêu của các nước. Nền kinh tế nước ta trong 9 tháng đầu năm 2019 vẫn giữ được mức tăng trưởng ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp.

Lai Châu, kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2019 gặp nhiều thuận lợi nhưng cũng đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Với thời tiết diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng cây trồng, ngành chăn nuôi gặp khó khăn với dịch tả lợn Châu Phi ngày càng lây lan trên diện rộng, sản xuất công nghiệp giảm, không thu hút được đầu tư nước ngoài… song Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã khẩn trương chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giải quyết những khó khăn, cùng với nhân dân cả tỉnh nỗ lực thực hiện đạt được hiệu quả cao. Kết quả các ngành, lĩnh vực cụ thể như sau:

**I. PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

**1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản**

**1.1. Nông nghiệp**

***Cây hàng năm***

\* Lúa cả năm: Diện tích gieo trồng ước đạt 32.902,6 ha tăng 2,36% so với chính thức năm trước. Nguyên nhân tăng chủ yếu là do bà con tu bổ cải tạo diện tích bị ảnh hưởng của mưa lũ năm trước đưa vào gieo trồng trở lại. Bên cạnh đó, các công trình thủy lợi hệ thống kênh mương dẫn nước được đầu tư tạo điều kiện thuận lợi đã giúp cho nhân dân chủ động được nguồn nước tưới nên một phần diện tích chân ruộng lúa 1 vụ (chỉ trồng được vụ Mùa) nay đã trồng được cả vụ Đông xuân. Sản lượng thu hoạch ước đạt 148.966,8 tấn tăng 3,62% so với chính thức năm trước, sản lượng tăng chủ yếu do tăng diện tích lúa ruộng. Năng suất lúa cả năm ước đạt 45,28 tạ/ha.

- Lúa vụ Đông xuân: Tổng diện tích thu hoạch vụ Đông Xuân đạt 6.777,47 ha tăng 0,5% so với cùng kỳ năm trước, trong đó có 1.254 ha lúa cho chất lượng cao như Séng cù, Khẩu ký, Nếp tan Cò Giàng, Hương thơm số 1... Sản lượng thu hoạch đạt 36.811,32 tấn tăng 2,0% so với vụ Đông xuân năm trước, năng suất đạt 54,31 tạ/ha.

- Lúa vụ Mùa: Diện tích gieo trồng lúa ước 26.125,15 ha tăng 2,85% so với vụ Mùa năm trước, trong đó: Diện tích lúa ruộng ước đạt 22.801,15 ha tăng 3,28% so với chính thức năm trước; Sản lượng thu hoạch ước đạt 8.684,43 tấn; năng suất ước đạt 47,43 tạ/ha. Diện tích lúa nương ước đạt 3.324 ha, giảm 0,04 so với chính thức năm trước.

\* Ngô: Diện tích gieo trồng ước đạt 20.969,3 ha giảm 0,93% so với chính thức năm trước. Diện tích ngô giảm ở các huyện Nậm Nhùn, Than Uyên, Tân Uyên do chuyển đổi một số diện tích đất trồng ngô đã bạc màu cho năng suất thấp sang các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao hơn như trồng chuối, trồng chè, quế. Bên cạnh đó tại huyện Sìn Hồ, Nậm Nhùn vụ mùa năm nay do khung thời vụ gieo trồng có biến động nên diện tích gieo trồng này được tính cho vụ Đông xuân năm sau. Đến nay diện tích ngô vụ đông xuân đã cho thu hoạch ước đạt 18.150ha; Sản lượng thu hoạch ước đạt 61.111 tấn; Năng suất ước đạt 33,67 tạ/ha.

\* Các loại cây hàng năm khác: Diện tích đậu tương ước đạt 1.519 ha giảm 11,8%, sản lượng cho thu hoạch ước đạt 784,84 tấn giảm 8,68% so với chính thức năm trước. Diện tích lạc ước đạt 1.543 ha giảm 7,88%, sản lượng lạc ước đạt 915 tấn giảm 12,49% chính thức năm trước. Diện tích đậu tương, lạc giảm do đa số diện tích lạc, đậu tương trồng xen canh với các cây trồng khác như cây ăn quả, cây chè đến thời điểm cây ra tán lớn không đủ diện tích cho lạc, đậu tương sinh trưởng.

***Cây lâu năm***

Tổng diện tích cây ăn quả hiện có ước đạt 7.688,04 ha tăng 2,19% so với chính thức cùng kỳ năm trước, tăng do bà con nhân dân đầu tư trồng một số cây nhanh cho thu hoạch và mang lại giá trị kinh tế cao như chuối, bưởi, cam, thanh long… Trong các cây ăn quả thì chuối là cây trồng có diện tích lớn nhất, diện tích ước đạt 3.962 ha tăng 1,38% so với chính thức cùng kỳ năm trước; Sản lượng ước đạt 37.536,49 tấn.

Cao su: Diện tích cao su ước đạt 13.035 ha, sản lượng cao su ước đạt 2.532,4 tấn tăng 22,48% so với chính thức cùng kỳ năm trước do diện tích cao su đến thời kỳ cho thu hoạch tăng. Số diện tích trên hiện đang được các công ty cao su đầu tư chăm sóc theo đúng kỹ thuật, kết hợp với điều kiện đất đai, khí hậu phù hợp nên cây cao su hiện đang phát triển rất tốt.

Chè: Diện tích chè hiện có ước đạt 7.017 ha tăng 15,18% so với chính thức cùng kỳ năm trước chủ yếu ở huyện Sìn Hồ do dự án trồng chè đang được triển khai tại xã Sà Dề Phìn, Hồng Thu, Phìn Hồ và do trong kỳ trên địa bàn Thành phố Lai Châu thực hiện trồng mới tại các xã Nậm Loỏng, San Thàng. Sản lượng 9 tháng đầu năm 2019 ước đạt 27.100 tấn.

***Chăn nuôi***

Số lượng đàn gia súc, gia cầm chủ yếu ước tại thời điểm báo cáo như sau:

Đàn trâu ước tính có 98.810 con tăng 0,16% so với cùng kỳ năm trước, sản lượng trâu xuất chuồng ước đạt 1.688 tấn tăng 8,9% so với cùng kỳ năm trước; Đàn bò ước đạt 19.360 con tăng 3,31%, sản lượng bò xuất chuồng ước đạt 311,8 tấn tăng 12,36% so với cùng kỳ năm trước. Số lượng trâu, bò tăng do người dân nuôi trâu bò không những để cày kéo mà còn làm thương phẩm bán trên thị trường. Đàn lợn ước đạt 215.180 con giảm 6,38% so với cùng kỳ năm trước, sản lượng xuất chuồng ước đạt 8.756 tấn tăng 0,84% so với cùng kỳ năm trước. Đàn gia cầm ước đạt 1.520 nghìn con tăng 15,15% so với cùng kỳ năm trước, trong đó đàn gà ước đạt 1098,54 nghìn con tăng 15,15% so với cùng kỳ năm trước; Sản lượng xuất chuồng ước đạt 2.540 tấn tăng 12,59% so với cùng kỳ năm trước, trong đó sản lượng gà ước đạt 1.705tấn tăng 13,67% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân lợn giảm, gia cầm tăng do bệnh dịch tả lợn Châu Phi xuất hiện trên địa bàn nên bà con dần chuyển sang chăn nuôi gia cầm và các loại khác.

Nhìn chung ngành chăn nuôi trên địa bàn tỉnh phát triển theo hướng tự phát, tự cung tự cấp chưa mang tính chất hàng hóa, đa phần các hộ dân nuôi theo phương thức thả rông, chưa có sự đầu tư sâu về khoa học kỹ thuật, giống và chuồng trại.

**1.2. Lâm nghiệp**

Trong 9 tháng đầu năm 2019 thời tiết diễn biến phức tạp đầu những tháng 3, 4 nắng nóng khô hạn kéo dài, tháng 6, 7 mưa lớn gây sói mòn, sạt lở đất ảnh hưởng đến công tác trồng rừng mới, tuy nhiên các huyện đã tranh thủ những ngày nắng ráo, chủ động triển khai nhanh công tác trồng rừng mới. Tổng số cây giống đã chuẩn bị phục vụ công tác trồng rừng năm 2019 và trồng dặm rừng trồng năm 2018 là 8.685.300 cây gồm các loài như: Mắc ca, Quế, Sơn tra, Thông, Xoan... Đến thời điểm báo cáo các đơn vị đã thực hiện trồng mới được 1.825 ha.

***Khai thác lâm sản:*** Sản lượng khai thác gỗ và lâm sản khác 9 tháng đầu năm 2019 trên địa bàn toàn tỉnh ước đạt 5.167 m3 gỗ các loại, giảm 2,84% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng gỗ khai thác chủ yếu ở một số rừng trồng sản xuất đã đến kỳ khai thác; việc tận thu các sản phẩm từ xây dựng các công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh, khai thác gỗ từ cây lâm nghiệp trồng phân tán. Khai thác củi ước đạt 386.398 ste, giảm 5,14% so với cùng kỳ năm trước. Khai thác củi giảm do việc các hộ dân sử dụng các chất đốt thay thế như: Gas, Biogas, Điện... để đun nấu.

***Thiệt hại rừng***: Tính đến thời điểm báo cáo, toàn tỉnh xảy ra 15 vụ cháy rừng diện tích thiệt hại 47,13ha, trong đó rừng tự nhiên 44,37 ha, rừng trồng 2,76 ha; ngoài ra còn cháy 4 vụ cây trồng chưa thành rừng diện tích 26,5 ha. Từ đầu năm đến nay tổng số vụ vi phạm đã phát hiện đến thời điểm báo cáo là 144 vụ, trong đó: Phá rừng trái pháp luật 18 vụ (diện tích thiệt hại kiểu trạng thái rừng phục hồi IIa: 2,6682 ha, trạng thái Ic: 1,8211 ha).

**1.3. Thủy sản**

***Nuôi trồng thủy sản:*** Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản 9 tháng đầu năm 2019 là 950 ha tăng 4,09% so với cùng kỳ năm trước do được sự quan tâm đầu tư hỗ trợ của nhà nước cả về giống, kỹ thuật nuôi trồng. Thể tích nuôi cá nước lạnh (cá Tầm, cá Hồi) ước đạt: 15.678 m3/7.164 m3, đạt 219% KH; Thể tích nuôi cá lồng đạt 87.262 m3; Diện tích mặt nước hồ 16.630,13 ha.

***Sản lượng thủy sản:*** Tổng sản lượng thuỷ sản ước tính 9 tháng đầu năm 2019 ước đạt 1.853,98 tấn tăng 6,72% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng thủy sản tăng chủ yếu ở sản lượng nuôi trồng, cụ thể: Sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 1.661 tấn tăng 9,14% so với cùng kỳ năm trước; Sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 192,98 tấn giảm 10,35% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng thủy sản nuôi trồng tăng do diện tích nuôi trồng thủy sản tăng trong năm 2019.

**2. Sản xuất công nghiệp**

\* Tình hình sản xuất công nghiệp quý III năm 2019

Chỉ số sản xuất công nghiệp dự ước quý III năm 2019 trên địa bàn tỉnh tăng 58,26% so với quý trước, giảm 27,08% so với cùng kỳ năm trước. Tăng so với quý trước chủ yếu từ ngành sản xuất và phân phối điện tăng 60,52% tác động lớn tới chỉ số toàn ngành và giảm so với cùng kỳ năm trước do năm nay lượng mưa ít hơn chỉ số ngành sản xuất điện và phân phối giảm 27,63% so với năm trước.

Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu quý III năm 2019 như sau: Điện sản xuất ước đạt 2.239 triệu kwh, tăng 61% so với quý trước, giảm 28% so với cùng kỳ năm trước; Đá xây dựng ước đạt 163.110 m3 giảm 3% so với quý trước, giảm 9% so với cùng kỳ năm trước; Chè khô ước đạt 2.693 tấn, tăng 11% so với quý trước, tăng 14% so với cùng kỳ năm trước; Gạch xây dựng bằng đất sét nung ước đạt 35.779 nghìn viên; Xi măng Portland đen đạt 2.342 tấn…

\* Tình hình sản xuất công nghiệp 9 tháng đầu năm 2019

Chỉ số sản xuất công nghiệp dự ước 9 tháng đầu năm 2019 trên địa bàn tỉnh có chỉ số 84,99%, giảm 15,01% so với cùng kỳ năm trước. Sản phẩm chủ yếu của ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh là điện sản xuất chiếm tỷ lệ lớn trong toàn ngành công nghiệp (chiếm khoảng 95% trên tổng giá trị tăng thêm ngành công nghiệp), chính vì vậy sự tăng giảm của ngành này ảnh hưởng rất lớn tới chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp. Chỉ số ngành sản xuất và phân phối điện 9 tháng đầu năm giảm 15,45% so với cùng kỳ năm trước tác động làm cho chỉ số toàn ngành công nghiệp giảm mạnh. Cụ thể chỉ số các ngành như sau:

*- Ngành công nghiệp khai khoáng*có chỉ số là 91,07%; giảm 8,93% so với so với cùng kỳ. Do một số mỏ khai thác của các doanh nghiệp đã hết hạn cấp phép khai thác và đang chờ gia hạn nên sản lượng sản phẩm sản xuất giảm.

*- Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo* có chỉ số 104,23%, tăng 4,23% so với cùng kỳ năm trước. Tăng do ngành chế biến thực phẩm tăng 8,32% so với cùng kỳ. Chủ yếu vẫn là ngành chế biến chè, các vùng nguyên liệu chè gặp điều kiện thời tiết thuận lợi nên sản lượng chè tươi tăng cao, đồng thời diện tích chè cho thu hoạch tăng dẫn đến sản lượng chè khô tăng 11,15% so với cùng kỳ. Các ngành sản xuất trang phục, sản xuất giường tủ bàn ghế, sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác có sản lượng ổn định; một số ngành như sản xuất chế biến gỗ và sản phẩm từ tre, nứa, sản xuất thuốc hóa dược dược liệu, sản xuất sản phẩm từ cao su plastic, dệt... không tìm được thị trường đầu ra, sản phẩm không đủ sức cạnh tranh nên sản lượng giảm.

*- Ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí* có chỉ số 84,55%, giảm 15,45% so với cùng kỳ năm trước. Giảm do năm nay lượng mưa giảm, mực nước trong các hồ thủy điện thấp nên các nhà máy thủy điện phải điều tiết lượng nước dẫn đến sản lượng giảm mạnh so cùng kỳ. Sản lượng điện phân phối vẫn đảm bảo cung cấp đầy đủ nhu cầu của người sử dụng không để xảy ra tình trạng thiếu điện, mất điện kéo dài.

*- Ngành Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải* có chỉ số 100,77%; tăng 0,77% so với cùng kỳ năm trước; Công ty CP cấp nước Tỉnh vẫn đảm bảo cung cấp nước ổn định, đảm bảo đủ nhu cầu tiêu dùng.

*Sản lượng một số sản phẩm sản xuất chủ yếu 9 tháng đầu năm 2019*:Một số sản phẩm chủ yếu do các doanh nghiệp công nghiệp sản xuất dự ước là: Điện sản xuất ước đạt 4.646 triệu kwh, giảm 15,52% so với cùng kỳ năm trước. Chè khô ước đạt 5.683 tấn, tăng 11,15% so với cùng kỳ năm trước. Đá các loại đạt 506.735 m3, giảm 8,99% so với cùng kỳ năm trước. Xi măng Portland đen ước đạt 7.278 tấn, tăng 7,49% so với cùng kỳ năm trước. Gạch và gạch khối xây dựng bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo đạt 154.270 nghìn viên. Sản phẩm mây, tre đan các loại ước đạt 1.242 nghìn cái...

Sản phẩm chè và điện vẫn là sản phẩm chủ lực ngành công nghiệp của tỉnh. Doanh thu của 2 sản phẩm này đóng góp phần lớn vào tổng sản phẩm (GRDP) của tỉnh.

*Chỉ số sử dụng lao động 9 tháng đầu năm 2019*:Chỉ số sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tăng 6,32% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số sử dụng các ngành có sự thay đổi đáng kể so với cùng kỳ năm trước do sự thay đổi mục đích đầu tư sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, cá thể. Một số ngành có số lao động tăng khá lớn đó là ngành sản xuất chế biến thực phẩm tăng 32,13%, sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc thiết bị) tăng 50,84%, nhưng bên cạnh đó một số ngành lại giảm khá nhiều như ngành sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu giảm 93,1%, ngành chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa giảm 38,52%, sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic giảm 43,97%.

Chia theo thành phần kinh tế, doanh nghiệp ngoài quốc doanh tăng 8,86% so với cùng kỳ năm trước; doanh nghiệp nhà nước tăng 3,96%.

**3. Hoạt động dịch vụ**

**3.1. Bán lẻ hàng hóa và dịch vụ xã hội**

\* Dự ước tổng mức bán lẻ hàng hóa quý III/2019 đạt 1.104.419 triệu đồng, so với quý trước giảm 5,77%, so với cùng kỳ năm trước tăng 10,57%. Nguyên nhân tăng so với cùng kỳ năm trước là do các chính sách về thuế, vốn và các thủ tục pháp lý thuận lợi đã thu hút được nhiều doanh nghiệp và cá thể hoạt động trong lĩnh vực thương mại; giảm so với quý trước là do điều kiện thời tiết không thuận lợi, mưa lớn làm sạt lở các tuyến đường gây ách tắc giao thông, các hoạt động đầu tư, xây dựng giảm dẫn đến sức mua giảm.

Doanh thu dịch vụ xã hội quý III năm 2019 dự ước giảm so với quý trước; tăng so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống giảm 3,8% so với quý trước, tăng 15,52% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu du lịch lữ hành giảm 11,63% so với quý trước, tăng 14,02% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu dịch vụ tiêu dùng khác giảm 6,67% so với quý trước, tăng 6,95% so với cùng kỳ năm trước. Giảm so với quý trước là do điều kiện thời tiết không thuận lợi đã ảnh hưởng không nhỏ tới mọi hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh; tăng so với cùng kỳ năm trước là do các hoạt động văn hóa, thể thao, các lễ hội được tổ chức nhiều với quy mô lớn đã thu hút khách du lịch thập phương, đồng thời các loại hình dịch vụ du lịch, khách sạn, nhà hàng được nâng lên.

\* Dự ước tổng mức bán lẻ hàng hóa 9 tháng đầu năm 2019 đạt 3.325.622 triệu đồng, tăng 9,2% so với cùng kỳ năm trước. Tổng mức bán lẻ 9 tháng đầu năm 2019 tăng so với cùng kỳ năm trước do nhiều nguyên nhân tác động: các chính sách cho vay kích thích tiêu dùng với mức lãi suất hợp lý; thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại đưa hàng Việt về các vùng khó khăn trên địa bàn tỉnh; tiếp tục thực hiện cuộc vận động người Việt ưu tiên dùng hàng Việt... Công tác quản lý thị trường được quan tâm thực hiện thường xuyên, tập trung cao điểm vào các dịp lễ, Tết nhằm ổn định thị trường, tránh việc buôn bán các mặt hàng trái phép, hàng giả, hàng kém chất lượng nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, đơn vị kinh doanh và người tiêu dùng... đã tác động đến tổng mức bán lẻ 9 tháng năm 2019 tăng. Bên cạnh đó, nhiều doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã thực hiện chiến dịch kích cầu bằng các sản phẩm mẫu mã đa dạng, kèm theo nhiều chương trình khuyến mại đã kích thích nhu cầu tiêu dùng của người dân. Lãi suất ổn định, chính sách thông thoáng đã thu hút được nhiều hộ kinh doanh cá thể, nhiều doanh nghiệp thương mại được thành lập kết nối với nhiều địa phương mang sản phẩm đặc trưng vùng miền như: gạo dâu, hạt mắc ca, hạt mắc khén… đến các tỉnh khác. Đặc biệt năm 2019 doanh thu bán lẻ ngành xăng dầu tăng mạnh, tăng 26,77% do thu nhập ổn định, đời sống người dân nâng lên nhiều gia đình mua ô tô, xe máy tăng cao cũng đã tác động đến doanh thu nhóm này.

Doanh thu dịch vụ xã hội 9 tháng đầu năm 2019 dự ước tăng so với cùng kỳ năm trước, trong đó doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống ước đạt 410.071 triệu đồng, tăng 7,13%; doanh thu du lịch lữ hành đạt 3.064 triệu đồng, tăng 9,08%; doanh thu dịch vụ tiêu dùng khác đạt 293.421 triệu đồng, tăng 12,28%.

9 tháng đầu năm 2019 doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành tăng so với cùng kỳ năm trước do năm nay mọi hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao các dân tộc, các lễ hội được tổ chức ở nhiều huyện, thành phố thu hút đông đảo du khách thập phương đến dự. Bên cạnh đó du lịch cũng được tỉnh quan tâm, đầu tư, chất lượng các loại hình dịch vụ du lịch, khách sạn, nhà hàng được nâng lên gắn với việc phát triển các sản phẩm dịch vụ du lịch bổ trợ; các loại hình du lịch ngày càng phong phú và đa dạng... kết nối với các đơn vị lữ hành lớn tại các trung tâm du lịch như Sa Pa - Lào Cai, Hà Nội... đến với Lai Châu. Công tác tuyên truyền trên các phương tiện, đã thu hút được nhiều khách du lịch trong và ngoài tỉnh tham gia, tác động đến nhóm ngành dịch vụ lưu trú, ăn uống tăng.

Doanh thu hoạt động dịch vụ tiêu dùng khác tăng do nhiều doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể mở rộng kinh doanh, kích cầu bằng các hình thức khuyến mại để tăng doanh thu của mình. Nhu cầu đào tạo nghề, giải quyết việc làm, phát triển y tế, nâng cao chất lượng giáo dục đã thúc đẩy các doanh nghiệp, cơ sở cá thể nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ người dân trong tỉnh.

**3.2. Vận tải hành khách và hàng hóa**

\* Vận tải hành khách và hàng hóa quý III năm 2019

Doanh thu vận tải: Tổng doanh thu vận tải ước đạt 54.158,8 triệu đồng, so với quý trước giảm 15,03%, so với cùng kỳ năm trước tăng 10,99%. Trong đó: Doanh thu vận tải hàng hoá đạt 31.320,7 triệu đồng, so với quý trước giảm 19,44%, so với cùng kỳ năm trước tăng 11,13%; Doanh thu vận tải hành khách đạt 22.224 triệu đồng, so với quý trước giảm 6,88%, so với cùng kỳ năm trước tăng 13,65%; Doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 641 triệu đồng, so với quý trước giảm 38,42%, so với cùng kỳ năm trước giảm 42,08%. Nguyên nhân tổng doanh thu vận tải quý III giảm so với quý trước là do trong quý III mưa lớn, mưa nhiều làm sạt lở các tuyến đường gây ách tắc giao thông, đồng thời nhu cầu sử của các ngành xây dựng, công nghiệp, thương mại và đầu tư thấp tác động làm giảm doanh thu vận tải.

Khối lượng hành khách, hàng hóa vận chuyển, luân chuyển:

Khối lượng hàng hoá vận chuyển đạt 305,13 nghìn tấn, so với quý trước giảm 31,95%, so với cùng kỳ năm trước giảm 3,26%. Khối lượng hàng hoá luân chuyển đạt 12.368 nghìn tấn.km, so với quý trước giảm 27,06%, so với cùng kỳ năm trước tăng 7,08%.

Số lượng hành khách vận chuyển đạt 364 nghìn người, so với quý trước giảm 13,76%, so với cùng kỳ năm trước tăng 5,28%. Số lượng hành khách luân chuyển đạt 29.855 nghìn người.km, so với quý trước giảm 1,24%, so với cùng kỳ năm trước tăng 23,8%.

\* Vận tải hành khách và hàng hóa 9 tháng đầu năm 2019

Tổng doanh thu vận tải ước đạt 178.172 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 14,52%. Trong đó: Doanh thu vận tải hàng hoá đạt 107.715 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 13,24%; Doanh thu vận tải hành khách đạt 67.701 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 18,69%; Doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 2.756 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước giảm 19,34%.

Khối lượng hành khách, hàng hóa vận chuyển, luân chuyển:

Khối lượng hàng hoá vận chuyển đạt 1.183 nghìn tấn, so với cùng kỳ năm trước tăng 4,68%. Khối lượng hàng hoá luân chuyển đạt 45.761 nghìn Tấn.Km, so với cùng kỳ năm trước tăng 24,16%.

Số lượng hành khách vận chuyển đạt 1.166 nghìn người, so với cùng kỳ năm trước tăng 12,91%. Số lượng hành khách luân chuyển đạt 87.651 nghìn Ng.Km, so với cùng kỳ năm trước tăng 27,11%.

Trong 9 tháng đầu năm 2019, hoạt động ngành vận tải trên địa bàn tỉnh diễn ra tương đối ổn định dưới sự quản lý, chỉ đạo chặt chẽ, sát sao của các cấp, các ngành nên ngành vận tải trên địa bàn toàn tỉnh cơ bản đáp ứng đầy đủ nhu cầu đi lại, cung ứng đầy đủ nhu cầu hàng hoá thiết yếu cho nhân dân và các địa bàn nhất là các địa bàn vùng sâu, vùng xa của tỉnh. Bến xe khách tỉnh Lai Châu đã phối hợp với các đơn vị vận tải hành khách trong và ngoài tỉnh chuẩn bị tối đa phương tiện vận tải, cho phép tăng cường số chuyến vận tải hành khách xuất và nhập bến; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp vận tải trong và ngoài tỉnh tăng cường số lượng phương tiện vận tải trong dịp Lễ, Tết. Các tuyến quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện, xã, đường giao thông nông thôn đã và đang được đầu tư cải tạo, nâng cấp, mở mới, góp phần nâng cao khả năng khai thác và rút ngắn thời gian lưu thông, cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

**3.3. Hoạt động của Doanh nghiệp**

Trong 9 tháng đầu năm tỉnh đã cấp đăng ký thành lập cho 116 doanh nghiệp, nâng tổng số doanh nghiệp trên toàn tỉnh lên 1.490 doanh nghiệp. Trong đó có 1.163 doanh nghiệp kê khai thuế, chiếm 78% tổng số doanh nghiệp; ngoài ra đăng ký hoạt động cho 37 Chi nhánh và Văn phòng đại diện; thành lập mới 15 hợp tác xã, nâng tổng số hợp tác xã trên toàn tỉnh lên 330 hợp tác xã. Tuy nhiên, các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh đa phần có quy mô nhỏ, hoạt động trên lĩnh vực xây dựng cơ bản, phụ thuộc vào đầu tư từ ngân sách nhà nước và còn gặp khó khăn...

**3.4. Hoạt động du lịch**

Tổng số lượt khách du lịch đến Lai Châu quý III năm 2019 ước đạt 87.468 lượt khách giảm 30,62% so với quý trước. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2019 ước đạt 265.767 lượt khách, tăng 6,99% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: khách quốc tế đạt 15.454 lượt khách, khách nội địa đạt 250.413 lượt khách.

Tính đến thời điểm hiện tại mạng lưới khách sạn có 25 khách sạn tăng 8,7% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khách sạn 3 sao trở lên 2 khách sạn, số phòng khách sạn là 924 phòng tăng 10,8% so với cùng kỳ năm trước; công suất sử dụng phòng là 63%.

**II. KIỀM CHẾ LẠM PHÁT, ỔN ĐỊNH KINH TẾ VĨ MÔ**

**1. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)**

\* Chỉ số giá tiêu dùng bình quân quý III năm 2019 trên địa bàn tỉnh tăng 1,01% so với quý trước, tăng 2,27% so với cùng kỳ năm trước. Tăng so với quý trước là do nhóm Nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 4,88% (giá cho thuê nhà ở tăng) và nhóm Giao thông tăng 2,77% (giá xăng dầu tăng).

Chỉ số giá vàng bình quân quý III tăng 12,04% so với cùng kỳ năm trước là do giá vàng trên địa bàn tỉnh chịu sự ảnh hưởng của giá vàng trong nước và giá vàng thế giới tăng.

Chỉ số giá đô la Mỹ bình quân quý III tăng 0,04% so với cùng kỳ năm trước.

\* Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 9 tháng đầu năm 2019 trên địa bàn tỉnh là 102,41%, tăng 2,41% so với cùng kỳ năm trước. CPI 9 tháng đầu năm tăng nguyên nhân do ảnh hưởng lớn từ chỉ số giá của nhóm Giáo dục tăng 9,98% (do điều chỉnh giá sách giáo khoa, giá học phí tăng), chỉ số giá nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 5,15% (do giá thuốc và giá dịch vụ khám chữa bệnh tăng), chỉ số giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 1,77% (do giá thực phẩm, ăn uống ngoài gia đình tăng)... đã tác động làm tăng chỉ số giá.

Trong 11 nhóm hàng chính, có 10 nhóm có biến động tăng với mức tăng như sau: Nhóm hàng tăng cao nhất là nhóm Giáo dục tăng 9,98%; nhóm tăng thứ 2 là nhóm Thuốc và dịch vụ y tế tăng 5,15%; nhóm tăng thứ 3 là nhóm Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 1,77%; nhóm May mặc mũ nón, giày dép tăng 1,69%; nhóm Đồ uống và thuốc lá tăng 1,36%; nhóm Nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 1,33%; nhóm Giao thông tăng 1,14%; nhóm Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,73%; nhóm Bưu chính viễn thông tăng 0,13%; nhóm đồ dùng và dịch vụ khác tăng 1,37%; nhóm văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,34%.

*Chỉ số giá vàng*: Giá vàng trong nước biến động theo giá vàng thế giới; Giá vàng trên địa bàn tỉnh bình quân 9 tháng đầu năm tăng 5,09% so với cùng kỳ năm trước do chịu sự tác động của việc giá vàng trong nước tăng. Giá vàng chỉ bán lẻ bình quân 9 tháng trên địa bàn tỉnh ở mức 3.805.690 đồng/chỉ

*Chỉ số giá đô la mỹ*: Chỉ số giá đô la Mỹ bình quân 9 tháng đầu năm tăng 1,31% so với cùng kỳ năm trước. Giá bình quân 9 tháng 1USD = 23.240 VNĐ.

**2. Đầu tư, xây dựng**

**2.1. Vốn đầu tư**

\* Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh quý III/2019 ước đạt 1.547.061 triệu đồng; so với quý II/2019 giảm 5,3%, so với quý III/2018 tăng 1,93%. Trong đó: Vốn Nhà nước trên địa bàn ước đạt 569.840 triệu đồng, chiếm 36,83% tổng vốn đầu tư; so với quý trước giảm 0,52%, so với cùng kỳ năm trước giảm 24,03%; Vốn ngoài Nhà nước ước đạt 977.221 triệu đồng, chiếm 63,17% tổng vốn đầu tư; so với quý trước giảm 7,89%, so với cùng kỳ năm trước tăng 27,29%.

Tổng vốn đầu tư thực hiện quý III/2019 giảm 5,3% so với quý trước. Nguyên nhân do điều kiện thời tiết không thuận lợi đã tác động đến hoạt động đầu tư vốn: Trong quý đã xảy ra nhiều trận mưa lớn kéo dài gây sạt lở đất, làm cản trở giao thông trên các tuyến đường liên tỉnh, liên huyện; tình hình vận chuyển hàng hóa, nguyên vật liệu đến các công trình xây dựng gặp khó khăn, nhiều công trình phải tạm dừng do mưa kéo dài làm ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ thi công.

So với cùng kỳ năm trước tổng vốn đầu tư thực hiện quý III/2019 tăng 1,93%, tăng chủ yếu do vốn đầu tư khu vực ngoài nhà nước tăng cao. Bên cạnh đó giá cả các mặt hàng dùng trong xây dựng như xi măng, sắt, thép, gạch, đá, cát... tương đối ổn đinh, đã tác động tích cực đến hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản.

Tính đến hết tháng 8/2019 tổng số vốn ngân sách nhà nước địa phương giải ngân 895.474 triệu đồng, đạt 45,43% so với kế hoạch năm; vốn trái phiếu chính phủ giải ngân 90.697 triệu đồng đạt 30% kế hoạch năm.

\* Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh 9 tháng đầu năm 2019 ước đạt 4.333.170 triệu đồng; so với cùng kỳ năm trước tăng 1,7%. Trong đó: Vốn Nhà nước trên địa bàn ước đạt 1.568.542 triệu đồng, chiếm 36,2% tổng vốn đầu tư trên địa bàn, so với cùng kỳ năm trước giảm 19,61%; Vốn ngoài Nhà nước ước đạt 2.764.628 triệu đồng, chiếm 63,8% tổng vốn đầu tư trên địa bàn, so với cùng kỳ năm trước tăng 19,7%.

Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh 9 tháng đầu năm 2019 so với cùng kỳ năm trước tăng nhẹ, tăng 1,7% là do: Tình hình giải ngân vốn ngân sách nhà nước 9 tháng đầu năm đạt mức khá tốt so với 9 tháng đầu năm trước, tính đến hết tháng 8/2019 tổng khối lượng vốn giải ngân là 986.171 triệu đồng, đạt 43,38% so với kế hoạch năm; Vốn đầu tư của tổ chức, doanh nghiệp ngoài nhà nước tăng so với cùng kỳ năm trước do điều kiện thời tiết thuận lợi, lãi suất cho vay của các ngân hàng cũng như giá cả nhiên, nguyên vật liệu tương đối ổn định. Tuy nhiên, tỉnh không thu hút được vốn đầu tư của các tổ chức và doanh nghiệp nước ngoài, do các điều kiện khắc nghiệt về thời tiết cũng như địa hình phức tạp, dân cư thưa thớt.

Tỉnh tiếp tục có những biện pháp, chương trình kế hoạch hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã: Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình xây dựng cơ bản, đảm bảo giải ngân theo đúng kế hoạch đã được giao; đôn đốc các nhà thầu nghiệm thu khối lượng hoàn thành, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án khởi công mới. UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo giải quyết vướng mắc trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng, sớm bàn giao mặt bằng cho nhà thầu thi công. Dự tính tổng vốn đầu tư thực hiện cả năm 2019 trên địa bàn tăng so với năm trước.

**2.2. Xây dựng**

\* Giá trị sản xuất ngành xây dựng quý III năm 2019 (theo giá hiện hành) ước đạt 1.189.661 triệu đồng, so với quý trước giảm 20,39% so với cùng kỳ năm trước tăng 6,17%. Dự ước giá trị sản xuất ngành xây dựng quý III năm 2019 (theo giá so sánh năm 2010) ước đạt 831.743 triệu đồng, so với quý trước giảm 20,5%, so với cùng kỳ năm trước tăng 5,87%. Trong đó: Công trình nhà ở giảm 22,77%; công trình nhà không để ở giảm 17,81%; công trình kỹ thuật dân dụng giảm 22,66%; hoạt động xây dựng chuyên dụng giảm 5,47%.

Nguyên nhân giá trị sản xuất ngành xây dựng quý III giảm so với quý trước là do trong quý điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp hơn. Từ cuối tháng 6 trên địa bàn Tỉnh bắt đầu xuất hiện nhiều đợt mưa lớn, lũ quét và sạt lở đất làm thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản và cơ sở hạ tầng của nhà nước và nhân dân. Các tuyến đường QL (4H, 32,129,129B,130,132,133,134,135,136) và nhiều tuyến đường xã trên địa bàn bị sạt lở, hư hỏng gây tắc nghẽn giao thông làm cho việc vận chuyển nguyên vật liệu đến công trình gặp nhiều khó khăn. Nhiều công trình trọng yếu phải tạm dừng thi công chờ qua mùa mưa. Nhiều DN phải cho công nhân, lao động thời vụ tạm nghỉ... Vì vậy giá trị sản xuất xây dựng quý 3 giảm mạnh so với quý trước.

\* Giá trị sản xuất ngành xây dựng 9 tháng đầu năm 2019 (theo giá hiện hành) ước đạt 4.021.366 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 5,17%. Giá trị sản xuất ngành xây dựng 9 tháng cuối năm 2019 (theo giá so sánh năm 2010) ước đạt 2.810.400 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 3,93%. Nguyên nhân tăng do vốn đầu tư xây dựng cơ bản của khu vực doanh nghiệp và hộ dân cư tăng, đồng thời do điều kiện thời tiết năm nay thuận lợi hơn so với cùng kỳ năm trước đã tác động là cho giá trị sản xuất tăng.

**3. Tài chính, tín dụng ngân hàng**

*Thu, chi ngân sách*:Tổng thu ngân sách địa phương 9 tháng đầu năm 2019 ước đạt 8.360 tỷ đồng, bằng 106% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, trong đó: thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 1.519 tỷ đồng, bằng 82% dự toán. Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 5.221 tỷ đồng, bằng 66% dự toán, trong đó chi thường xuyên ước đạt 3.511 tỷ đồng, chiếm 67% tổng chi ngân sách, bằng 67% dự toán. Tuy nhiên, công tác thu ngân sách trên địa bàn còn gặp nhiều khó khăn, có 05/14 khoản thu có kết quả thực hiện chưa đảm bảo tiến độ, đạt dưới 60% như: Thu từ doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý; thu phí, lệ phí; thu tiền sử dụng đất...

*Hoạt động ngân hàng:* Hoạt động ngân hàng trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định. Dự ước tổng huy động vốn lũy kế đến 30/9/2019 ước đạt 16.285 tỷ đồng, tăng 1,98% so với cùng kỳ năm trước; tổng dư nợ ước đạt 15.241 tỷ đồng, tăng 1,37% so với cùng kỳ năm trước; mặt bằng lãi suất duy trì ổn định, nợ xấu nội bảng là 2,32%/tổng dư nợ, nằm trong tỷ lệ cho phép.

**III. BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI, PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC, Y TẾ, VĂN HÓA VÀ CÁC LĨNH VỰC XÃ HỘI KHÁC**

**1. Dân số, lao động, việc làm và đời sống dân cư**

**1.1. Dân số và lao động việc làm**

Quý 3 năm 2019 dân số của Tỉnh Lai Châu ước tính là 463.318 người trong đó: Khu vực thành thị là 82.445 người, khu vực nông thôn là 380.873 người. Dân số phân bố không đồng đều giữa các vùng trong tỉnh, do đặc tính công việc là một tỉnh lao động nông nghiệp nên dân số tập trung nhiều ở khu vực Nông thôn chiếm 82,21%, thành thị chiếm 17,79%.

Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên quý 3 năm 2019 trên địa bàn tỉnh Lai Châu có khoảng 269.184 người. Trong đó khu vực nông thôn có 216.866 người, chiếm 80,56% tổng số; thành thị: 52.318 người, chiếm 19,44%. Điều này cho thấy, trong thời gian qua sự chuyển dịch lao động giữa các khu vực còn chậm do khu vực thành thị số người đi học, nội trợ, không có nhu cầu làm việc ở khu vực thành thị cao hơn ở khu vực nông thôn. Lực lượng lao động có việc làm là 249.264 người, chiếm 53,80% so với tổng dân số, chiếm 92,6% tổng số lao động từ 15 tuổi trở lên.

Lai Châu là một tỉnh miền núi, lao động tham gia hoạt động kinh tế chủ yếu ở địa bàn nông thôn làm các công việc giản đơn trong nông, lâm nghiệp và thủy sản. Đối với ngành công nghiệp, xây dựng và dịch vụ số lao động tham gia là rất thấp chủ yếu là nghề làm thêm trong những ngày nhàn rỗi. Chính vì vậy tỉ lệ lao động trong ngành nông - lâm - thủy sản trên địa bàn tỉnh rất cao, tỷ lệ lao động trong công nghiệp xây dựng và dịch vụ còn thấp. Quý 3 năm 2019 số lao động trong nhóm ngành nông - lâm - thủy sản có 196.405 người chiếm 78,8% số người có việc làm; Lao động trong nhóm ngành công nghiệp - xây dựng có 15.510 người chiếm 6,22% so với số người có việc làm; Lao động trong nhóm ngành dịch vụ có 37.349 người chiếm 14,98% số người có việc làm. Năng xuất lao động ngành nông nghiệp rất thấp, trong khi đó ngành công nghiệp chưa chú trọng phát triển theo chiều sâu.

Trình độ lao động trong khu vực nông nghiệp nông thôn vẫn còn thấp, mặc dù thiếu việc làm nhưng họ vẫn không có năng lực chuyển đổi sang khu vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ. Chính vì vậy vẫn không thể giải quyết được việc làm cho lực lượng lao động khu vực nông thôn.

**1.2. Tình hình đời sống dân cư**

**a. Thực trạng đời sống cán bộ, công nhân viên chức, người lao động hưởng lương**

***\* Khu vực nhà nước***

Ngày 09/5/2019 Chính phủ ban hành [Nghị định 38/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/tintuc/vn/thoi-su-phap-luat/chinh-sach-moi/20108/da-co-nghi-dinh-72-2018-nd-cp-ve-tang-luong-co-so-tu-01-7-2018) quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Theo đó, mức lương cơ sở từ ngày 01/7/2019 là 1.490.000 đồng/tháng, tăng 100.000 đồng so với cùng kỳ năm trước. Mức lương cơ sở này được áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp, người lao động làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước... Việc tăng mức lương tối thiểu cũng làm cải thiện phần nào đời sống cán bộ công chức, viên chức. Thu nhập bình quân đầu người của cán bộ, công nhân viên chức tỉnh Lai Châu 9 tháng đầu năm 2019 ước tính khoảng 5,4 triệu đồng/người/tháng. Một số đơn vị không có phụ cấp công vụ hoặc phụ cấp ngành thu nhập khoảng 4,8 triệu đồng/người/tháng.

Nhìn chung, với chi phí tiêu dùng đắt đỏ như Lai Châu thì đời sống cán bộ công chức, viên chức còn gặp nhiều khó khăn. Đối với công chức, viên chức công tác ở vùng sâu, vùng xa được hưởng mức phụ cấp ưu đãi cao hơn góp phần ổn định cuộc sống, tuy nhiên cơ sở vật chất ở đây còn chưa hoàn thiện như hệ thống điện, đường, trường, trạm chưa đồng bộ, hàng hóa phục vụ cho nhu cầu thiết yếu còn thiếu, giá cao và chưa đảm bảo chất lượng, một số cán bộ còn phải thuê nhà ở, hoặc ở nhờ khiến đời sống còn gặp nhiều khó khăn.

***\* Khu vực doanh nghiệp***

Trong 9 tháng đầu năm tỉnh đã cấp đăng ký thành lập cho 116 doanh nghiệp, nâng tổng số doanh nghiệp trên toàn tỉnh lên 1.490 doanh nghiệp. Tuy nhiên, các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh đa phần có quy mô nhỏ, hoạt động trên lĩnh vực xây dựng cơ bản, phụ thuộc vào đầu tư từ ngân sách nhà nước và còn gặp khó khăn về việc làm, thiếu vốn đầu tư sản xuất kinh doanh, một số doanh nghiệp hoạt động không hiệu quả làm thu nhập của lao động khu vực này thường bấp bênh và không ổn định.

Tuy nhiên, có một số công ty mới được thành lập tạo việc làm cho người lao động như: Công ty TNHH MTV Chấn Hưng, công ty cổ phần tư vấn Xuân Trường, công ty cổ phần SDCI; một số doanh nghiệp hoạt động lâu năm có thu nhập ổn định cho người lao động như: Công ty cổ phần trà Than Uyên, Công ty TNHH số 10 Lai Châu, công ty cổ phần môi trường đô thị tỉnh, Công ty cổ phần cao su, Công ty chè Tam Đường, Doanh nghiệp tư nhân số 24, CT CPĐT và XD Thành Hưng… thu nhập bình quân lao động phổ thông từ 4-5 triệu đồng/người/tháng góp phần tạo việc làm và thu nhập cho lao động.

**b. Đời sống nông dân ở địa phương**

9 tháng đầu năm 2019, thời tiết diễn biến bất thường, nắng nóng và khô hạn diễn ra vào nửa cuối tháng 4 đã làm một số diện tích lúa ngô bị hạn, ảnh hưởng tới sự sinh trưởng phát triển và khả năng cho thu hoạch. Trong chăn nuôi, bệnh dịch tả lợn Châu Phi xuất hiện tại hầu hết các xã của các huyện, thành phố đã làm ảnh hưởng lớn đến công tác phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh. Mặt khác, thiên tai mưa lũ trong các tháng 6, 7 đã làm thiệt hại không nhỏ đến đời sống sản xuất của nhân dân. Chính vì vậy mà đời sống của bà con nhân dân vẫn còn gặp nhiều khó khăn.

**2. Công tác an sinh xã hội**

***\* Tình hình thiếu đói giáp hạt***

Tính đến ngày 10/09/2019 trên địa bàn tỉnh có 100.446 hộ dân cư (460.326 nhân khẩu) trong đó có 79 hộ thiếu đói tương đương với 374 nhân khẩu thiếu đói.

Ngày 12/3, UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quyết định số 249/QĐ-UBND về việc phân bổ 674,59 tấn gạo cứu đói giáp hạt định mức hỗ trợ 15kg/người/tháng của Thủ tướng Chính phủ cho các huyện, thành phố năm 2019. Đối tượng là các hộ thiếu đói giáp hạt, hỏa hoạn, mất mùa, các nhân khẩu đói thuộc 8 huyện/thành phố góp phần giảm bớt khó khăn, ổn định cuộc sống cho bà con.

Hàng năm, tỷ lệ hộ đói, nghèo giảm theo kế hoạch đề ra, nhưng kết quả giảm nghèo chưa bền vững, các hộ đã thoát nghèo đời sống còn rất khó khăn, nguy cơ tái nghèo cao. Một bộ phận người nghèo vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước, chưa chủ động vươn lên thoát nghèo. Mặt khác, thiên tai lũ lụt, địa hình không thuận lợi cũng làm thiệt hại đến quá trình xuất nông nghiệp của bà con dẫn đến tình trạng đói giáp hạt và nghèo vẫn xảy ra qua các năm.

***\* Kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ vùng nghèo, người nghèo.***

Việc triển khai thực hiện hiệu quả những chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước với phát triển kinh kế - xã hội của địa phương đáp ứng nhu cầu chính đáng về nguồn vốn của người nghèo và các đối tượng chính sách khác có điều kiện tổ chức sản xuất kinh doanh, nâng cao thu nhập, cải thiện điều kiện sống, nhằm giúp người dân có vốn để sản xuất kinh doanh, cải thiện kinh tế, vươn lên xóa đói, giảm nghèo. Ngân hàng chính sách tỉnh tiếp tục giải ngân cho các cá nhân thuộc diện vay với lãi suất ưu đãi trên địa bàn tỉnh. Cụ thể tính đến 31/08/2019: Cho vay hỗ trợ ưu đãi người nghèo 143.294,2 triệu đồng cho 3.359 khách hàng; Cho vay giải quyết việc làm 33.100 triệu đồng cho 712 khách hàng; Hỗ trợ cho hộ gia đình sản xuất kinh doanh vùng khó khăn 165.761 triệu đồng cho 3.723 khách hàng; Cho vay nguồn nước sạch và vệ sinh môi trường 57.830 triệu đồng cho 2.954 khách hàng; Cho hộ cận nghèo vay vốn 49.068 triệu đồng cho1.069 khách hàng.

Trong dịp Tết Nguyên đán năm 2019 tình hình thăm hỏi, tặng quà cho đối tượng người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội và đối tượng khác với tổng số 66.836 suất, trị giá 31.038,05 triệu đồng và nhiều phần quà bằng hiện vật khác. Trong đó: hộ nghèo: 14.903 suất, bằng 8.426 triệu đồng; Đối tượng bảo trợ xã hội và đối tượng khác: 49.336 suất, kinh phí: 19.430 triệu đồng. Đồng thời nhiều cơ quan, đoàn thể, chính quyền, địa phương tổ chức trao tặng quà cho cho những hộ gia đình nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, người neo đơn...

***\* Bảo trợ xã hội***

Phê duyệt danh sách 180 người cao tuổi thọ 90, 100 tuổi được tặng quà chúc thọ, mừng thọ năm 2019 (159 người 90 tuổi, 21 người 100 tuổi), kinh phí: 114,48 triệu đồng.

Tổ chức Lễ phát động Tháng hành động Vì trẻ em năm 2019 với chủ đề “Chung tay vì trẻ em nghèo trẻ em dân tộc thiểu số” và Diễn đàn trẻ em với chủ đề “Trẻ em với các vấn đề về trẻ em” tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lai Châu diễn ra đợt phẫu thuật cho trẻ em khuyết tật đã có chỉ định phẫu thuật của kết quả khám sàng lọc. Có 180 trẻ em đến khám và có 91 trẻ em khuyết tật đã được nhập viện phẫu thuật và 08 trẻ em thuộc dạng khuyết tật phức tạp chuyển tuyến về Bệnh viện Trung ương phẫu thuật đều được hỗ trợ tiền đi lại, tiền ăn từ Trung tâm và đơn vị tài trợ Ecotech.

\* Thực hiện chính sách với người có công

9 tháng đầu năm 2019 trong dịp tết Nguyên Đán Kỷ Hợi tỉnh đã tổ chức thăm, tặng 2.337 suất quà cho các tổ chức, cá nhân và gia đình chính sách có công với cách mạng, số tiền là 1,874 tỷ đồng. Giải quyết trợ cấp thờ cúng liệt sỹ: 08 người, kinh phí 04 triệu đồng. Tổ chức điều chỉnh trợ cấp, phụ cấp ưu đãi người có công với cách mạng theo Nghị định số 58/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

Nhân ngày Thương binh-Liệt sỹ 27/7 tổ chức tặng 977 suất quà, kinh phí 199,4 triệu đồng. Tổ chức thắp nến tri ân các anh hùng liệt sỹ, các công trình ghi công liệt sĩ, đặc biệt tại Nghĩa trang liệt sỹ tỉnh và Nghĩa trang liệt sĩ tại xã Chăn Nưa. Xác nhận mua BHYT cho 512 người có công và thân nhân; Ban hành Quyết định số 92/QĐ-SLĐTBXh ngày 30/01/2019 về điều dưỡng phục hồi sức khỏe người có công năm 2019 cho 341 người, kinh phí 618,270 triệu đồng.

3. Giáo dục, đào tạo

Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên. Chuẩn bị tốt các điều kiện và tổ chức thành công: Tổng kết năm học 2018 - 2019; Kỳ thi THPT quốc gia năm 2019; Khai giảng năm học 2019 - 2020; tuyển sinh vào lớp 10 các trường Trung học phổ thông và trường Phổ thông dân tộc nội trú năm học 2019 - 2020; Công tác đào tạo, bồi dưỡng được triển khai thực hiện theo kế hoạch. Tiếp tục tuyển sinh, duy trì đào tạo tại các cơ sở đào tạo chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh.

**4. Y tế**

**4.1. Tình hình dịch bệnh**

9 tháng đầu năm 2019, tỉnh đã tổ chức nhiều hoạt động phòng, chống dịch như thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các hoạt động phòng chống dịch; chỉ đạo các cơ sở điều trị sẵn sàng cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc phục vụ công tác điều trị. Tình hình bệnh sốt rét trên địa bàn toàn tỉnh cơ bản ổn định (trong 9 tháng có 75 bệnh nhân mắc bệnh sốt rét), không có sốt rét ác tính, không có bệnh nhân chết do sốt rét. Các bệnh viêm gan siêu trùng, sốt xuất huyết; viêm não virus, thương hàn không có ca nhiễm bệnh nào xảy ra.

**4.2. HIV/AIDS**

Thực hiện chương trình an toàn truyền máu: Thực hiện đúng quy định an toàn truyền máu 100% các đơn vị máu đều được sàng lọc HIV trước khi truyền.

Lũy kế từ đầu năm đến 31/8/2019 số người nhiễm HIV là 20 người; chết do AIDS là 15 người.

**4.3 Tình hình ngộ độc thực phẩm**

Công tác tuyên truyền và phổ biến kiến thức về VSANTP trên địa bàn đạt hiệu quả tốt. Trong 9 tháng đầu năm 2019 không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào.

**5. Hoạt động văn hoá, thể thao**

**5.1. Văn hóa**

Trong 9 tháng đầu năm 2019 hoạt động văn hóa trên địa bàn tỉnh Lai Châu diễn ra khá sôi nổi, sâu rộng, điển hình như sau:

Tổ chức các hoạt động văn hóa Mừng Đảng, mừng Xuân kỷ hợi năm 2019, Khai hội Đền thờ Vua Lê Lợi, Lễ hội Đền thờ Vua Lê Lợi được khai hội vào ngày 12/1 (âm lịch) hàng năm nhằm tưởng nhớ công lao người anh hùng dân tộc - Vua Lê Lợi. Tổ chức chương trình giao lưu văn nghệ “Tiếng hát chiến sỹ mới” thuộc Trung đoàn 880. Dịp 30/4 -1/5, Khu du lịch Thác Trắng Đèo Hoàng Liên Sơn thuộc xã Sơn Bình (huyện Tam Đường) cơ bản hoàn thành giai đoạn 1 để đón những vị khách đầu tiên. Tưng bừng Lễ hội Nàng Han lần thứ XII năm 2019. Giao lưu văn nghệ Báo Đảng các tỉnh miền núi khu vực phía Bắc năm 2019. Tổ chức chương trình nghệ thuật “Lai Châu hướng về biển, đảo Tổ quốc”. Tổ chức liên hoan Tiếng hát hay tỉnh Lai Châu lần thứ I năm 2019. Chào đón Tết Độc lập, từ ngày 31/8-2/9, tổ chức Ngày hội Văn hóa, Thể thao các dân tộc huyện lần thứ VIII, năm 2019 tại huyện Than Uyên. Trong 2 ngày (17 - 18/9), Sở Văn hóa, tổ chức Hội diễn “Nghệ thuật quần chúng các đội văn nghệ mạnh, tiêu biểu” tỉnh Lai Châu lần thứ I, năm 2019 chào mừng kỷ niệm 110 năm thành lập tỉnh, 70 năm thành lập Đảng bộ tỉnh, 15 năm chia thách, thành lập tỉnh.

Thực hiện Đề án Phát triển du lịch Lai Châu giai đoạn 2016 - 2020, du lịch Lai Châu đã bước chuyển biến mạnh mẽ. Đã hình thành được một số khu du lịch sinh thái cộng đồng được khách du lịch, các hãng lữ hành yêu thích lựa chọn để tham quan, tìm hiểu và trải nghiệm như: bản Sin Suối Hồ, bản Hon, bản Sì Thâu Chải, bản Lao Chải 1, bản Gia Khâu và bản Nà Khương… Qua đó, không chỉ mang lại nhiều lợi ích trong phát triển kinh tế bền vững cho người dân bản địa mà còn giúp bà con bảo vệ tài nguyên môi trường sinh thái, bảo tồn và phát huy những nét văn hoá độc đáo của địa phương.

**5.2. Hoạt động thể dục thể thao**

Trong 9 tháng đầu năm 2019 một số hoạt động thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh Lai Châu diễn ra như sau:

Tổ chức giải Quần vợt các câu lạc bộ tỉnh lần thứ II.

Tổ chức Giải cầu lông Đảng ủy Khối các cơ quan - doanh nghiệp tỉnh tranh Cúp Ba Sao năm 2019.

Tổ chức Giải bóng chuyền hơi người cao tuổi thành phố Lai Châu lần thứ II.

Tổ chức Giải bóng chuyền hơi nữ Công ty Điện lực Lai Châu.

Tổ chức các hoạt động thể thao trên toàn tỉnh chào Xuân mới năm 2019.

Tổ chức Giải bóng đá thanh niên thành phố Lai Châu TN Cúp năm 2019.

Tổ chức Giải vô địch quần vợt Cúp truyền hình tỉnh Lai Châu mở rộng lần thứ VI.

Tổ chức Giải bóng bàn - cờ vua - cờ tướng lần XII năm 2019.

Tổ chức Giải vô địch bóng chuyền hơi các câu lạc bộ tỉnh Lai Châu lần thứ 2.

Tổ chức Giải cầu lông công nhân, viên chức - lao động ngành Y tế Lai Châu.

Tổ chức hội thao ngành Ngân hàng Lai Châu năm 2019.

Trong 2 ngày (24-25/8), tổ chức Giải cầu lông kỷ niệm 74 năm Ngày truyền thống ngành Thông tin và Truyền thông Việt Nam (28/8/1945-28/8/2019).

Tổ chức Hội thao khối Tài chính - Ngân hàng lần thứ 15 năm 2019.

Tổ chức Hội khỏe Người cao tuổi thành phố Lai Châu lần thứ XIV, năm 2019.

Hoạt động thể dục, thể thao diễn ra nhằm giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, hưởng ứng phong trào rèn luyện sức khỏe theo tấm gương của Bác Hồ, đồng thời phát triển phong trào thể dục, thể thao rộng khắp trên địa bàn tỉnh.

**6. Tai nạn giao thông**

Thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các nhiệm vụ đảm bảo trật tự ATGT để làm thay đổi cơ bản tình hình giao thông trên địa bàn, khắc phục triệt để những tồn tại kéo dài từ những năm trước... Tuy nhiên trong 9 tháng đầu năm vẫn xảy ra 40 vụ tai nạn đáng tiếc khiến 18 người bị chết và 41 người bị thương; So với cùng kỳ năm trước tăng 3 vụ, số người bị chết giảm 11 người, số người bị thương tăng 8 người.

**7. Thiệt hại thiên tai**

Trong 9 tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra nhiều đợt mưa lớn, lũ quét và sạt lở đất gây thiệt hại lớn đến tính mạng, tài sản của nhân dân, làm 3 người chết, 2 người mất tích do lũ cuốn, 1 người bị thương, 1.167 ngôi nhà bị ảnh hưởng, thiệt hại cùng nhiều công trình khác bị hư hỏng; ước tính tổng giá trị thiệt hại do thiên tai là 138 tỷ đồng.

**8. Môi trường**

Những năm qua, công tác phòng cháy, chữa cháy đã được tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và đạt được những kết quả tích cực. Lực lượng Công an nhân dân, nòng cốt là Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy đã phối hợp với các lực lượng và sự tham gia của các tầng lớp nhân dân đã tích cực triển khai các biện pháp phòng ngừa; kịp thời chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ các vụ cháy, nổ, sự cố, tai nạn, hạn chế thiệt hại về người và tài sản, góp phần bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tuy nhiên, tình hình cháy, nổ, sự cố, tai nạn vẫn diễn biến phức tạp, trong 9 tháng đầu năm xảy ra 23 vụ cháy, ước thiệt hại 5.142 triệu đồng và 45 vụ vi phạm môi trường đã xử phạt 136 triệu đồng.

**IV. ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP TRONG 3 THÁNG CUỐI NĂM**

***\* Về kinh tế***

Tập trung thu hoạch cây trồng vụ mùa và sản xuất vụ thu, đông đảm bảo tiến độ, thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi và phòng, chống dịch bệnh khác trên cây trồng, vật nuôi.

Thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô hanh, điều tra, xử lý nghiêm minh các vụ vi phạm quy định về phòng cháy chữa cháy rừng. Chủ động theo dõi, ứng phó với các diễn biến phức tạp của thời tiết.

Khuyến khích thu hút, doanh nghiệp đầu tư trên các lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, đầu tư vào các dự án thủy điện trên địa bàn. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; hỗ trợ doanh nghiệp, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp vay vốn sản xuất, kinh doanh.

Tăng cường công tác quản lý thị trường, theo dõi sát diễn biến giá cả thị trường, chú trọng kiểm tra hàng giả, hàng nhái kém chất lượng và không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Mở rộng thị trường xuất khẩu các sản phẩm hàng hóa của địa phương.

Đẩy mạnh thu ngân sách; thực hiện quyết liệt các biện pháp chống thất thu, giảm nợ đọng thuế, phấn đấu thu ngân sách trên địa bàn vượt kế hoạch giao. Thực hiện quản lý chi ngân sách đảm bảo tiết kiệm, đúng quy định.

Thực hiện tốt việc kiểm soát chất lượng phương tiện, giá cước vận tải nhằm phục vụ tốt nhu cầu vận chuyển hàng hóa và đi lại của nhân dân, xử lý nghiêm xe quá tải gây mất an toàn giao thông.

Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình xây dựng cơ bản hoàn thành kế hoạch năm và đảm bảo giải ngân theo đúng kế hoạch đã được giao.

***\* Về văn hóa - xã hội***

Tiếp tục thực hiện đổi mới toàn diện giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học ở các cấp học, bậc học. Thực hiện tốt chỉ thị về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019- 2020. Tổ chức Hội nghị sơ kết giữa học kỳ I năm học 2019 - 2020. Mở rộng và nâng cao chất lượng công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân nhất là các tuyến xã, vùng sâu, vùng xa; kiểm tra, chỉ đạo công tác bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm.

Tập trung chăm lo cải thiện đời sống Nhân dân, xóa đói, giảm nghèo bền vững; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội.

Tổ chức thành công lễ kỷ niệm 110 năm thành lập tỉnh, 70 năm thành lập đảng bộ tỉnh, 15 năm chia tách, thành lập tỉnh Lai Châu.

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, bảo tồn và phát huy các giá trị, bản sắc văn hóa dân tộc.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông.

*Trên đây là báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội quý III và 9 tháng đầu năm 2019 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Vụ TK tổng hợp - TCTK; - TT tư liệu và dịch vụ TK - TCTK- Tỉnh uỷ Lai Châu;- HĐND tỉnh Lai Châu;- UBND tỉnh Lai Châu; - Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh LC;- Lãnh đạo cục TK Lai Châu; - Lưu: TH, VT. | **KT. CỤC TRƯỞNG****PHÓ CỤC TRƯỞNG****Đã ký****Trần Thị Thúy Nga** |